

Bản án số: 47/2018/HNGĐ-ST

Ngày 21 tháng 9 năm 2018

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Huê

Ông Phạm Hùng Cường

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - KH.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK tham gia phiên tòa:*** Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 165/2018/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2018 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/8/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Kim C - sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn Cửu Lợi 2, xã Cam Hòa, huyện CL, tỉnh KH.

Chị C có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Bùi Quốc T - sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn 3, xã Diên Đồng, huyện DK, tỉnh KH.

Anh T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/5/2018, bản tự khai ngày 22/5/2018 và quá trình giải vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Thị Kim C trình bày: chị và anh Bùi Quốc T tự nguyện yêu thương nhau, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2013 và đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Cam Hòa, huyện CL vào năm 2014. Giai đoạn đầu chung sống hạnh phúc, nhưng đến cuối năm 2014, vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T cờ bạc, nhậu nhẹt, dùng những lời lẽ xúc phạm và đánh đập chị. Anh T không có trách nhiệm với gia đình, cũng như sự đồng cảm, Ca sê, chăm sóc, quan tâm, dẫn đến gây tổn thương cho nhau, tình cảm giữa vợ chồng ngày càng áp lực, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Chị đã nhiều lần tạo cơ hội nhưng anh T vẫn không thay đổi, khoảng cách giữa vợ chồng ngày càng lớn, nên cả hai đã không còn chung sống với nhau từ năm 2016 cho đến nay. Chị xác định không còn tình cảm yêu thương, quan tâm chăm sóc đến anh T nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Quốc T.

Về con chung: chị và anh T có 02 con chung là Bùi Nữ Hoàng K - sinh ngày 23/10/2014 và Bùi Nữ Hoàng L - sinh ngày 13/6/2016. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, L và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị xác định giữa chị và anh T không có tài sản chung và nợ chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần mời anh Bùi Quốc T đến Tòa án làm việc, nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản, giấy tờ tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đỗ Thị Kim C vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Bùi Quốc T; về con chung: Chị C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung và nợ chung: không có. Bị đơn anh Bùi Quốc T vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - KH phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng. Bị đơn vi phạm khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Thị Kim C xin ly hôn với anh Bùi Quốc T. Về con chung: Giao cháu K, L cho chị C trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: chị C xác định không có nên không xem xét. Về án phí: Chị C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Bùi Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn Bùi Quốc T.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Kim C và anh Bùi Quốc T tự nguyện yêu thương nhau về sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Cam Hòa, huyện CL đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 98/2014 ngày 08/8/2014 theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị Đỗ Thị Kim C là do anh Bùi Quốc T cờ bạc, nhậu nhẹt, dùng những lời lẽ xúc phạm, đánh đập chị, không có trách nhiệm với gia đình, tình cảm giữa vợ chồng ngày càng áp lực, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Chị C và anh T đã không còn chung sống với nhau từ năm 2016 cho đến nay. Do đó, chị C không còn tình cảm với anh T. Anh Bùi Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh T không đến Tòa án làm việc. Điều này chứng tỏ, anh T không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nên cho thấy hôn nhân giữa chị C và anh T đã có mâu thuẫn dẫn đến gia đình không có hạnh phúc, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể khắc phục, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị Kim C được ly hôn với anh Bùi Quốc T.

[3]. Về con chung: chị C và anh T có 02 con chung là Bùi Nữ Hoàng K - sinh ngày 23/10/2014 và Bùi Nữ Hoàng L - sinh ngày 13/6/2016. Chị C có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại, cháu K và L đang được chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Đây là yêu cầu chính đáng của chị C phù hợp với pháp luật nên cần để chị C tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng con chung.

[4]. Về tài sản chung: Chị C xác định giữa chị và anh T không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về nợ chung: Chị C xác định giữa chị và anh T không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị C phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị Kim C được ly hôn với anh Bùi Quốc T.

[2]. Về con chung: Giao con chung là Bùi Nữ Hoàng K - sinh ngày 23/10/2014 và Bùi Nữ Hoàng L - sinh ngày 13/6/2016, cho chị Đỗ Thị Kim C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Bùi Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Quốc T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, chị C, anh T có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

[4]. Về án phí: chị Đỗ Thị Kim C nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), mà chị C đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0018751 ngày 16/5/2018 tại C cục thi hành án dân sự huyện DK - KH; chị C đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND huyện DK;
- C cục thi hành án dân sự huyện DK;
- Ủy ban nhân dân xã Cam Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Kim Vinh

